

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *MM*/CTTPHCM-TTKT2
V/v tăng cường quản lý thuế
đối với DN03, DN06

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *18* tháng *02* năm 2025

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện chỉ đạo của Tổng cục Thuế tại Công văn số 343/TCT-KK ngày 22/01/2025 về việc tăng cường công tác quản lý thuế đối với doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh (sau đây gọi là doanh nghiệp 06) và doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế (sau đây gọi là doanh nghiệp 03). Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm năm 2025 nhằm ngăn chặn tình trạng doanh nghiệp thành lập với mục đích không hoạt động kinh doanh mà mua bán hóa đơn, xuất hóa đơn không có hàng hóa dịch vụ, không khai thuế nộp thuế, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để khấu trừ, thông đồng trục lợi tiền hoàn thuế của NSNN, từ đó, góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng đối với các doanh nghiệp làm ăn chân chính. Nhằm kiên quyết đấu tranh, làm rõ đối với các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn có dấu hiệu tội phạm. Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh đề nghị các đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm, cần thực hiện ngay đối với doanh nghiệp 06

Căn cứ danh sách các doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 tính đến thời điểm ngày 30/6/2024 do Tổng cục Thuế cung cấp (từ ngày 01/7/2024 đến nay Cục Thuế đang chạy dữ liệu sẽ tiếp tục gửi cho các đơn vị), cùng thực tế quản lý thuế đối với doanh nghiệp 06 trên địa bàn để thực hiện các công việc sau:

a) Đối với các doanh nghiệp 06 có hành vi xuất hóa đơn số lượng lớn, doanh thu lớn nhưng không khai thuế hoặc có chênh lệch lớn với hồ sơ khai thuế có dấu hiệu trốn thuế theo quy định của pháp luật về thuế tại Phụ lục 1 đính kèm công văn này, đề nghị đồng chí trưởng Phòng/ Chi cục trưởng chỉ đạo, phân công các đơn vị thực hiện và **hoàn thành trong quý 1/2025** các biện pháp nghiệp vụ để các doanh nghiệp tự giác khai thuế, khai bổ sung hồ sơ khai thuế; trường hợp doanh nghiệp cố tình không thực hiện, lập và củng cố hồ sơ về hành vi vi phạm, trốn thuế để chuyển cơ quan công an điều tra, xử lý. Cụ thể như sau:

(i) Rà soát, phân tích hồ sơ khai thuế và dữ liệu hóa đơn điện tử của doanh nghiệp 06 tại danh sách, xác định số thuế GTGT, TNDN và các khoản thu có liên quan tương ứng với doanh thu bán ra trên hóa đơn nhưng không kê khai,

hoặc kê khai thấp hơn doanh thu bán ra; xác định, làm rõ các hành vi vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn của NNT.

(ii) Rà soát, xác định thông tin người đại diện pháp luật, chủ của các doanh nghiệp 06, gửi **Văn bản/Thông báo yêu cầu giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu đến chủ doanh nghiệp/người đại diện pháp luật** bằng các hình thức qua bưu chính, etax mobile, zalo, tin nhắn SMS, email..., nội dung văn bản nêu rõ số lượng hóa đơn điện tử bán ra, doanh thu kê khai thiếu, số thuế kê khai thiếu, số thuế nợ, cùng các hành vi vi phạm khác, yêu cầu các cá nhân này liên hệ ngay với cơ quan thuế quản lý, hoàn thành các nghĩa vụ về thuế, hóa đơn và nghĩa vụ với NSNN theo đúng quy định pháp luật.

(iii) Trường hợp không nhận được phản hồi, phối hợp từ phía chủ doanh nghiệp, người đại diện pháp luật: căn cứ hồ sơ khai thuế, hóa đơn điện tử mua vào, bán ra cùng thông tin về nghĩa vụ thuế cùng các thông tin thu thập được trong quá trình quản lý để làm rõ dấu hiệu, hành vi vi phạm pháp luật về thuế, hóa đơn, cùng cố hồ sơ, tài liệu chuyển cơ quan công an điều tra theo hướng dẫn tại quy chế chuyển tin báo vụ việc về thuế, hồ sơ kiến nghị khởi tố đối với hành vi vi phạm pháp luật về thuế có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra ban hành kèm theo Quyết định số 489/QĐ-TCT ngày 07/4/2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế (sau đây gọi là quy chế 489).

(iv) **Chế độ báo cáo:** hoàn thành các công việc nêu tại điểm (i), (ii), (iii) nêu trên trong quý 1/2025; định kỳ trước ngày 10 hàng tháng, các đơn vị phải cập nhật tiến độ thực hiện đối với các doanh nghiệp thuộc danh sách tại Phụ lục 1 và tổng hợp kết quả triển khai trên toàn địa bàn gửi về Cục Thuế (Phòng Thanh tra - Kiểm tra 2) theo mẫu báo cáo đính kèm Phụ lục 2 công văn này.

b) Đối với doanh nghiệp 06 còn lại, các đơn vị căn cứ nguồn lực để phân công các đơn vị theo thứ tự ưu tiên doanh nghiệp có số lượng hóa đơn bán ra và doanh thu trên hóa đơn bán ra lớn nhưng không kê khai, hoặc có kê khai nhưng khai thiếu doanh thu, triển khai các biện pháp nghiệp vụ nhằm ngăn chặn, phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm nêu trên; đảm bảo đến 30/6/2025, mỗi cơ quan thuế sẽ giảm ít nhất 30% số doanh nghiệp 06 mới phát sinh so với cùng kỳ 2024, riêng nhóm doanh nghiệp 06 xuất hóa đơn nhưng không khai thuế, khai thiếu doanh thu trên hóa đơn giảm ít nhất 50% so với cùng kỳ 2024.

c) Đối với các doanh nghiệp có phát sinh hoạt động mua, bán hàng hóa dịch vụ với doanh nghiệp 06 có dấu hiệu trốn thuế:

Ngày 23/12/2024, Tổng cục Thuế đã có công văn số 6159/TCT-QLRR (Cục Thuế đã có công văn số 242/CTTPHCM-TTKT2 ngày 10/01/2025) về việc triển khai ứng dụng hỗ trợ cơ quan thuế, cán bộ thuế trong việc tra cứu, xử lý hóa đơn điện tử liên quan đến doanh nghiệp 06, doanh nghiệp có rủi ro về hóa đơn, trong việc rà soát chuỗi mua bán liên quan đến doanh nghiệp 06, đề nghị các đơn vị triển khai đến các bộ phận quản lý thuế để rà soát các doanh nghiệp

có mua, bán hàng hóa cung cấp dịch vụ với doanh nghiệp 06 có dấu hiệu trốn thuế.

Đối với các doanh nghiệp có sử dụng hóa đơn của “doanh nghiệp 06 xuất hóa đơn nhưng không kê khai thuế hoặc kê khai thấp hơn doanh thu bán ra” có giá trị lớn hoặc tỷ trọng lớn trên tổng doanh thu khai thuế GTGT, TNDN năm 2023, 2024: thực hiện các biện pháp nghiệp vụ như thông báo, yêu cầu NNT giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu để chứng minh tính trung thực của hồ sơ khai thuế, trường hợp NNT không giải trình hoặc có giải trình nhưng không chứng minh được số thuế đã khai là đúng thì tiến hành thanh tra, kiểm tra tại trụ sở NNT; trường hợp phát hiện NNT có dấu hiệu, hành vi trốn thuế, mua bán hóa đơn thì kịp thời củng cố hồ sơ, chuyển cơ quan công an điều tra, làm rõ theo quy chế 489.

Để chuẩn bị cho việc quyết toán thuế TNDN năm 2024, Tổng cục Thuế triển khai chức năng cảnh báo tự động đối với NNT sử dụng hóa đơn của doanh nghiệp 06 đã xuất hóa đơn nhưng chưa khai thuế, khai thấp hơn doanh thu trong năm 2024 với số lượng lớn khi tiếp nhận, chấp nhận, xử lý hồ sơ khai quyết toán thuế TNDN để cơ quan thuế yêu cầu NNT giải trình, bổ sung thông tin tài liệu đối với các chi phí liên quan đến các doanh nghiệp 06 này để đấu tranh, làm rõ hoặc bổ sung kế hoạch thanh tra, kiểm tra thuế, hoặc củng cố hồ sơ chuyển cơ quan công an điều tra nếu phát hiện có dấu hiệu thông đồng trốn thuế.

3. Về nhiệm vụ quản lý thường xuyên đối với doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03

Các đồng chí trưởng Phòng/ Chi cục trưởng chịu trách nhiệm toàn diện về công tác quản lý thuế trên địa bàn, giao bộ phận thanh tra, kiểm tra là đầu mối thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kịp thời về tiến độ thực hiện, kết quả thực hiện trên địa bàn với Cục Thuế theo quy định tại điểm 1 công văn này. Đồng thời, quán triệt, chỉ đạo các bộ phận quản lý thuế trên địa bàn thực hiện:

Đối với các doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 kể từ khi thành lập đến thời điểm cơ quan thuế thông báo không hoạt động tại địa chỉ đăng ký hoặc thời điểm thông báo ngừng hoạt động mà không phát sinh hoạt động kinh doanh, chưa sử dụng hóa đơn bán hàng hóa dịch vụ, cơ quan thuế phối hợp với cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan liên quan quản lý về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, cơ quan cấp phép về điều kiện kinh doanh để thực hiện chấm dứt hiệu lực mã số thuế, mã số doanh nghiệp theo quy định. Ưu tiên bố trí nguồn lực thanh tra, kiểm tra thuế để giải quyết hồ sơ chấm dứt hoạt động của NNT kịp thời, đúng quy định pháp luật.

Đối với doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 có tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp còn nợ thuế: ưu tiên theo thứ tự doanh nghiệp có số nợ từ cao xuống thấp, từ gần đến xa, cơ quan thuế thực hiện quyết liệt, linh hoạt các biện pháp thu hồi nợ đọng đối với các doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký

và doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế còn có tiền thuế nợ. Rà soát, xác định thông tin người đại diện pháp luật, chủ của các doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 có nợ thuế để gửi **Văn bản/Thông báo yêu cầu giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu đến chủ doanh nghiệp/người đại diện pháp luật** bằng các hình thức qua bưu chính, etax mobile, zalo, tin nhắn SMS, email... yêu cầu các cá nhân này liên hệ ngay với cơ quan thuế quản lý, hoàn thành các nghĩa vụ về thuế, hóa đơn và nghĩa vụ với NSNN theo đúng quy định pháp luật.

Đẩy mạnh công tác phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc cấm xuất cảnh đối với chủ/người đại diện các doanh nghiệp không còn hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký và doanh nghiệp ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục đóng mã số thuế còn có tiền thuế nợ với mục tiêu thu hồi tối đa tiền thuế nợ đọng vào NSNN.

a) Về quản lý thuế đối với doanh nghiệp 06

- Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình về việc đăng ký thuế, đặc biệt là quy định về việc xác minh địa chỉ kinh doanh của NNT theo quy định tại Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về đăng ký thuế; phối hợp chặt chẽ với cơ quan đăng ký kinh doanh khi cơ quan đăng ký kinh doanh xử lý vi phạm hoặc thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Tăng cường quản lý rủi ro để xác minh địa chỉ kinh doanh; rà soát việc hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với chủ, người đại diện pháp luật của doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trong trường hợp những người này là chủ, người đại diện pháp luật của các doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 trước khi cấp phép sử dụng hóa đơn cho doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Cục Thuế về tăng cường công tác quản lý hóa đơn, thanh tra, kiểm tra thuế thời gian qua. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm thực thi công vụ, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm minh đối với các doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký kinh doanh nhưng có dấu hiệu, hành vi trốn thuế (xuất hóa đơn nhưng không kê khai hoặc kê khai nhưng kê khai thiếu doanh thu) và hành vi mua bán hóa đơn không hợp pháp.

Tăng cường công tác rà soát, quản lý những doanh nghiệp có cùng người đại diện pháp luật; doanh nghiệp liên tục thay đổi người đại diện pháp luật, thay đổi địa bàn, cơ quan thuế quản lý (cùng tỉnh), thay đổi tên doanh nghiệp trong quá trình hoạt động; doanh nghiệp kinh doanh các ngành nghề có rủi ro cao theo nhận định, đánh giá của cơ quan thuế. Khai thác, sử dụng các ứng dụng quản lý nghĩa vụ kê khai, quản lý rủi ro, đối chiếu hóa đơn điện tử để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các trường hợp có rủi ro cao về việc thành lập doanh nghiệp “ma” với mục đích mua bán hóa đơn không hợp pháp, xử lý nghiêm minh, kịp thời theo quy định.

- Chủ động phân loại các doanh nghiệp 06 theo các nhóm bao gồm: (i) không phát sinh doanh thu, hóa đơn điện tử, không nợ thuế; (ii) có phát sinh doanh thu, hóa đơn điện tử, nợ thuế để thực hiện các biện pháp nghiệp vụ tại điểm 1 công văn này và các quy trình nghiệp vụ theo quy định.

b) Về quản lý thuế đối với doanh nghiệp 03

- Rà soát ngay các trường hợp doanh nghiệp làm thủ tục đóng MST nhưng chưa hoàn thành thủ tục, phân loại các nhóm doanh nghiệp theo thời gian chờ đóng MST, phân loại theo lý do ngừng hoạt động (bị cơ quan đăng ký kinh doanh thu hồi giấy phép; giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động...) đặc biệt chú trọng rà soát các trường hợp hồ sơ đóng MST còn tồn đọng để tiếp tục xử lý theo đúng quy định.

- Chủ động liên hệ các doanh nghiệp ngừng hoạt động để hướng dẫn kịp thời thủ tục, hồ sơ chấm dứt hiệu lực MST; bố trí đầy đủ lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra để thực hiện kiểm tra quyết toán kịp thời, xử lý đúng hạn hồ sơ đóng MST cho các doanh nghiệp 03.

- Trường hợp hồ sơ thực tế đã giải quyết xong nhưng chưa cập nhật trạng thái MST trên hệ thống ứng dụng ngành thuế thì cập nhật ngay trạng thái MST theo quy định; chịu trách nhiệm hoàn toàn với số liệu tồn ảo (nếu có) trên hệ thống chưa xử lý; đề xuất các giải pháp xử lý đối với các hồ sơ trạng thái 03 còn tồn đọng trên hệ thống nhưng không thể thực hiện đóng MST, kết thúc hồ sơ do thực tế không thể liên hệ được với doanh nghiệp/hồ sơ bị thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh do cơ quan thuế ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế.

c) Nhóm nhiệm vụ, giải pháp khác

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương thực thi công vụ của công chức thuế trong công tác quản lý doanh nghiệp, quản lý nghĩa vụ kê khai, nộp thuế, quản lý hóa đơn...theo các chỉ đạo của Tổng cục Thuế thời gian qua.

Phòng/Đội kiểm tra nội bộ trong năm 2025 đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực thi công vụ, đặc biệt trong công tác quản lý doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03.

- Định kỳ đánh giá công tác quản lý thuế trên địa bàn quản lý chi tiết tới Chi cục Thuế/Phòng/Đội/công chức thuế với nhóm doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03, từ đó đánh giá năng lực, hiệu quả quản lý thuế của các bộ phận quản lý doanh nghiệp.

- Tích cực phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về đăng ký kinh doanh, pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật về thuế và hóa đơn nhằm nâng cao tính tuân thủ cho NNT, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật của doanh nghiệp. Tuyên truyền, hướng dẫn cho NNT trong hồ sơ, thủ tục ngừng nghỉ kinh doanh nhằm tạo điều kiện tối đa,

nhANH chóng cho doanh nghiệp trong việc chấp hành quy định về ngừng nghỉ kinh doanh, hoàn thành nghĩa vụ thuế với NSNN.

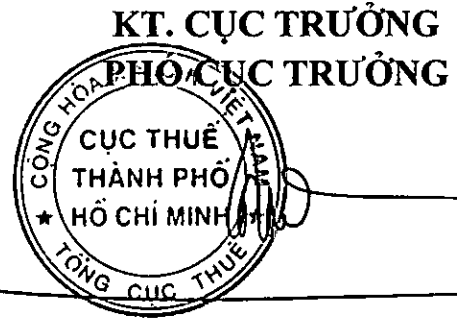
Quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo, đề xuất kịp thời gửi về Cục Thuế (Phòng Thanh tra Kiểm tra 2).

Cục Thuế đề nghị các đơn vị nghiêm túc, khẩn trương thực hiện và báo cáo đầy đủ kịp thời đúng thời hạn qui định./.N

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Cục trưởng (để báo cáo);
- BLĐ Cục (để biết);
- Lưu: VT, TTKT2 (ntmai.7b).

822171



Thái Minh Giao